TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 195/2026/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 29 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - GIA LAI

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2026.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 295/2026/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Trần Thị H, sinh năm 1977, CCCD: 0341xxxx5402. Địa chỉ: Làng N1, xã Gào, tỉnh Gia Lai.

2. Ông Đỗ Văn D, sinh năm 1974, CCCD: 0520xxxx9554. Địa chỉ: Làng N1, xã Gào, tỉnh Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị H và ông Đỗ Văn D có đăng ký kết hôn ngày 06/9/2002 tại Ủy ban nhân dân xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định (nay là xã Tuy Phước, tỉnh Gia Lai). Thời gian chung sống ông, bà phát sinh nhiều mâu thuẫn về mặt tình cảm, nhiều lần cãi vã, mâu thuẫn ngày càng nhiều, không giải quyết được, không có tiếng nói chung, hạnh phúc không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó ông bà đều có nguyện vọng yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông bà có 02 con chung Đỗ Thanh Q, sinh ngày 22/01/2002 và Đỗ Hồng C, sinh ngày 20/12/2004. Các con đã trưởng thành nên không yêu cầu về nuôi dưỡng.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Bà Trần Thị H và ông Đỗ Văn D mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng. Đã nộp đủ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự, cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị H và ông Đỗ Văn D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung Đỗ Thanh Q, sinh ngày 22/01/2002 và Đỗ Hồng C, sinh ngày 20/12/2004. Các con đã trưởng thành nên không yêu cầu về nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Bà Trần Thị H và ông Đỗ Văn D mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004617, ngày 08/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Bà Trần Thị Hồng và ông Đỗ Văn Dũng đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 7 – Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- UBND xã xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định (nay là xã Tuy Phước, tỉnh Gia Lai) (GCNKH số 188 ngày 06/9/2002);
- Lưu VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị H